

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm tám mươi ba

Nền tảng đời đời: Đấng Christ trong lịch sử tiên tri và đức tin của tín hữu

Jeff Pippenger

2024-04-13

“Lẽ thật mà Phi-e-ơ đã xưng nhận là nền tảng của đức tin của tín hữu. Đó chính là điều mà chính Đấng Christ đã tuyên bố là sự sống đời đời.” “Lẽ thật” ấy nêu bật hai phương diện của Đấng Christ. Thứ nhất là Đấng Christ là một yếu tố của lịch sử tiên tri. Các cột mốc đại diện cho những biến cố của lịch sử tiên tri chính là đại diện cho Đấng Christ. Sự gắn bó của Ngài với các biến cố ấy xác nhận tính thiêng liêng của các cột mốc tiên tri và là cơ sở cho việc Bà White thường nói rằng chúng ta phải gìn giữ các cột mốc, vì những cột mốc ấy đại diện cho Chúa Giê-su Christ. Cột mốc biểu thị chủ đề thử nghiệm trong thời của Đấng Christ là phép báp-têm của Ngài, và nó tương ứng với những sự kiện khác trong các dòng cải chánh thiêng liêng, được đánh dấu bằng sự giáng xuống của một biểu tượng thiêng liêng.

Trong dòng cải cách của Môi-se, thần tính đã giáng xuống và ngự trong bụi gai cháy, một biểu tượng về Đấng Tạo Hóa kết hợp với tạo vật. Trong dòng cải cách vào cuối bảy mươi năm, Mi-ca-ên đã giáng xuống để trao quyền cho Si-ru tiến hành sắc lệnh thứ nhất, và đồng thời Đa-ni-ên được biến đổi nên giống hình ảnh của Đấng Christ. Trong dòng cải cách của Đấng Christ, Đức Thánh Linh giáng xuống trong hình chim bồ câu để xức dầu cho Con Đức Chúa Trời, biểu tượng của thần tính kết hợp với nhân tính. Trong lịch sử phong trào Miller, thiên sứ đã giáng xuống vào ngày 11 tháng 8 năm 1840 là “không ai khác hơn chính là Chúa Giê-su Christ,” Đấng đã giáng xuống với một quyển sách nhỏ phải được ăn, và chính Ngài là quyển sách nhỏ đó. Tại đó Ngài chứng tỏ rằng sự kết hợp của thần tính với nhân tính được thực hiện bằng cách ăn và uống thịt và huyết của Bánh Từ Trời.

Lịch sử thánh thiêng là thánh thiêng vì được hiện thân bởi sự hiện diện của Đấng Christ. Những lời tiên tri trong Lời Đức Chúa Trời chỉ ra các sự kiện tương lai chính là Chúa Giê-su Christ, vì Ngài là “Lời”. Khi những lời ấy được ứng nghiệm trong lịch sử, các biến cố đó thể hiện sự ứng nghiệm Lời của Ngài, và Lời của Ngài là chân lý. Chính Lời của Ngài đưa ra lời tiên tri, và cũng chính Lời của Ngài được ứng nghiệm khi biến cố xảy đến; vì vậy, ở khởi đầu và ở kết thúc đều là Chúa Giê-su Christ, vì Ngài là Anpha và Ômêga. Vì thế, khi Phi-e-ơ tuyên xưng rằng Chúa Giê-su là Đấng Christ và Con của Đức Chúa Trời hằng sống, ông đã xác định một dấu mốc là chính Chúa Giê-su Christ, và một dấu mốc đạt đến sự ứng nghiệm trọn vẹn của nó trong những ngày sau rốt. Ngày 11 tháng 9 năm 2001 là sự ứng nghiệm trọn vẹn của Đấng Christ.

Chối bỏ sự ứng nghiệm tiên tri của ngày 11 tháng 9 năm 2001 là chối bỏ Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời hằng sống. Lẽ thật ấy, do Phi-e-ơ bày tỏ, là "nền tảng đức tin của tín hữu", và vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 Đấng Christ đã dẫn dân sự thời kỳ sau rốt của Ngài trở lại "các lối xưa" của Giê-rê-mi, vốn tượng trưng cho "các nền tảng" của phong trào sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ ba. Phi-e-ơ đại diện cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là những người được ấn trong thời kỳ bốn thiên sứ đang cầm giữ bốn luồng gió. Thời kỳ ấn chứng là một giai đoạn tiên tri cụ thể, bắt

đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và kết thúc khi đạo luật Chủ nhật sắp tới được ban hành. Chúa Giê-su luôn minh họa sự kết thúc của một điều bằng sự khởi đầu của điều đó.

Vào lúc khởi đầu của thời kỳ ấn chứng, thiên sứ trong Khải Huyền 18 đã giảng xuống, như Đức Thánh Linh đã giảng xuống tại phép báp tem; và thiên sứ ấy “không ai khác hơn là Đức Chúa Giê-su Christ,” vì thiên sứ đã giảng xuống để làm rực sáng đất bằng vinh quang của Ngài trong lịch sử Millerite cũng “không ai khác hơn là Đức Chúa Giê-su Christ.” Khi luật ngày Chủ nhật sắp đến, “không ai khác hơn là Đức Chúa Giê-su Christ,” lại giảng xuống và trình bày sứ điệp thứ hai trong hai sứ điệp của Khải Huyền 18, khi Ngài gọi bảy chiên khác của Ngài ra khỏi Ba-by-lôn. Vào giữa giai đoạn của thời kỳ ấn chứng, một thiên sứ giảng xuống, như thiên sứ thứ hai đã giảng xuống vào ngày 19 tháng 4 năm 1844, trong dịp thất vọng đầu tiên của phong trào Millerite.

Trong khoảng thời gian từ khi thiên sứ thứ hai xuất hiện đến khi thiên sứ thứ ba xuất hiện vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, nhiều thiên sứ đã được sai đến để tăng thêm quyền năng cho thiên sứ thứ hai khi sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm đến. Khi nói về thời kỳ các thiên sứ này xuất hiện trong lịch sử phong trào Miller, bà White cho biết rằng những ai khước từ các sứ điệp ấy đã đóng đinh Đấng Christ cũng chắc chắn như người Do Thái đã đóng đinh Ngài.

Tôi thấy rằng, cũng như người Do Thái đã đóng đinh Chúa Giê-su, thì các hội thánh danh nghĩa đã đóng đinh những sứ điệp này; vì vậy họ không biết đường vào Nơi Chí Thánh, và họ không thể được hưởng ích lợi từ sự cầu thay của Chúa Giê-su tại đó. *Early Writings*, 261.

Những sứ điệp do các thiên sứ đại diện, khi bị khước từ, tượng trưng cho sự đóng đinh Đấng Christ, vì Ngài là hiện thân của các sứ điệp ấy và sự ứng nghiệm lịch sử của chúng. Ngày 18 tháng 7 năm 2020, “không ai khác hơn chính Đức Chúa Giê-su Christ” đã giảng xuống, đánh dấu sự thất vọng thứ nhất và sự khởi đầu của thời kỳ trì hoãn. Bị giết giữa phố phường, những bộ xương khô đã chết của dân sự Ngài trong những ngày sau rốt sẽ được đánh thức khi nghe tiếng nói duy nhất có thể khiến con người sống lại.

Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi: Giờ đến, và hiện nay đã đến, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời; và những ai nghe sẽ sống. Vì như Cha có sự sống trong chính mình, thì cũng vậy, Cha đã ban cho Con được có sự sống trong chính mình; và cũng đã ban cho Ngài quyền thi hành sự phán xét, vì Ngài là Con Người. Chớ lấy làm lạ về điều này: vì giờ đến, khi mọi kẻ ở trong mồ sẽ nghe tiếng Ngài, và sẽ ra; ai làm điều lành thì sống lại để được sống; còn ai làm điều ác thì sống lại để bị đoán phạt. *Giăng 5:25-29*.

Vào tháng Bảy năm 2023, tiếng phán của Ngài gọi những bộ xương khô đã chết sống lại, và Alpha và Omega sau đó nhắc lại sự khởi đầu của thời kỳ đóng ấn, vì tháng Bảy năm 2023 đánh dấu giai đoạn kết thúc của thời kỳ đóng ấn. Dân sự của Ngài khi ấy lại được kêu gọi trở về những lối xưa của Giê-rê-mi, về những nền tảng của lịch sử Millerite. Thông điệp nền tảng cho phần khởi đầu và phần kết thúc của những người Millerite là thông điệp đầu tiên và cuối cùng trong lịch sử Millerite, đó là “bảy lần” của Lê-vi Ký chương hai mươi sáu.

Vào tháng 7 năm 2023, dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời một lần nữa được truyền lệnh cầm lấy quyền sách nhỏ và ăn nó. Khi họ ăn quyền sách nhỏ, họ được thử nghiệm để xem họ có thừa nhận sứ điệp về Tai Họa thứ ba trong Khải Huyền chương chín (tin tức từ phương đông) và sứ điệp

trong Đa-ni-ên chương mười một (tin tức từ phương bắc) hay không. Quá trình thử nghiệm dẫn họ đến các câu 13 đến 15 của Đa-ni-ên chương mười một, tức là Trận Panium, tức là Caesarea Philippi, và cũng là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, nơi hai hạng người đã nghe tiếng Ngài được bày tỏ: một hạng “đã làm điều lành thì sống lại để được sống; còn kẻ làm điều dữ thì sống lại để bị đoán phạt.”

Có ba tiếng nói trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, và tất cả đều là tiếng của "không ai khác hơn chính Chúa Giê-su Christ." Tiếng thứ nhất của Khải Huyền chương mười tám vang lên khi các tòa nhà vĩ đại của thành phố New York bị quật đổ bởi chỉ một cái chạm của Đức Chúa Trời. Tiếng thứ hai là tiếng của tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên, người gọi những người chết ra khỏi mồ mả. Tiếng thứ ba là tiếng thứ hai của Khải Huyền chương mười tám, tiếng gọi bảy chiến khách của Ngài ra khỏi Ba-by-lôn trong giờ của "trận động đất lớn" của Khải Huyền chương mười một. Sự ứng nghiệm trọn vẹn của lời xưng nhận của Phi-e-rơ tại Sê-sa-rê Phi-líp được thành tựu khi Đấng Christ dẫn dắt dân sự ngày sau rốt của Ngài đến "phần của lời tiên tri của Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt."

Panium trong các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên đoạn mười một là “phần” của lời tiên tri của Đa-ni-ên đã được niêm phong, phần xác định sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm. Panium là hội trại Exeter vào tháng Tám năm 1844, là một lịch sử được ứng nghiệm trong nhiệm kỳ thứ hai của Donald Trump, và là sứ điệp tiên tri đóng ấn của Đức Chúa Trời lên trán của một trăm bốn mươi bốn ngàn. Những câu Kinh Thánh mà chúng ta đang nghiên cứu hiện nay là vùng đất rất thánh.

Lẽ thật mà Phi-e-rơ đã tuyên xưng là nền tảng đức tin của người tin. Ấy chính là điều mà chính Đấng Christ đã tuyên bố là sự sống đời đời. Nhưng việc sở hữu sự hiểu biết này không phải là có để tự tôn vinh mình. Không phải nhờ sự khôn ngoan hay sự tốt lành của riêng ông mà điều ấy đã được bày tỏ cho Phi-e-rơ. Tự mình, nhân loại chẳng bao giờ có thể đạt tới sự hiểu biết về điều thiêng liêng. 'Cao bằng trời; người có thể làm gì? Sâu hơn âm phủ; người biết được gì?' Gióp 11:8. Chỉ có Thánh Linh của sự làm con nuôi mới có thể bày tỏ cho chúng ta những điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời, là những điều 'mắt chưa từng thấy, tai chưa từng nghe, và chưa hề vào lòng người.' 'Đức Chúa Trời đã bày tỏ những điều ấy cho chúng ta bởi Thánh Linh của Ngài; vì Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến những điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời.' 1 Cô-rinh-tô 2:9, 10. 'Sự kín nhiệm của Đức Giê-hô-va thuộc về những kẻ kính sợ Ngài;' và việc Phi-e-rơ nhận biết vinh quang của Đấng Christ là bằng chứng rằng ông đã được 'Đức Chúa Trời dạy dỗ.' Thi-thiên 25:14; Giăng 6:45. Ôi, thật vậy, 'người có phước thay, Si-môn, con Giô-na; vì chẳng phải thịt và huyết bày tỏ điều ấy cho người.'

Chúa Giê-su nói tiếp: “Ta cũng nói với người: Người là Peter, và trên tảng đá này Ta sẽ xây dựng Hội thánh của Ta; và các cửa âm phủ sẽ không thắng được nó.” Tên Peter có nghĩa là một hòn đá — một hòn đá lặn. Peter không phải là tảng đá mà trên đó Hội thánh được lập nên. Các cửa âm phủ đã thắng được ông khi ông chối Chúa mình bằng những lời nguyện rửa và thề thốt. Hội thánh được xây trên Đấng mà các cửa âm phủ không thể thắng được.

Sứ điệp mà Đấng Christ trình bày cho các môn đồ của Ngài tại Caesarea Philippi đã và đang là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, và nó được đặt trong bối cảnh của một cuộc chiến thuộc linh giữa vị thần Hy Lạp Pan, đền thờ của ông được gọi là "cửa âm phủ", và hai sừng bội đạo của con thú từ

đất. Nhà Macabê là dân bội đạo của Đức Chúa Trời, họ xưng mình là những người bảo vệ Hội Thánh của Đức Chúa Trời, khi họ đang giao chiến chống lại tôn giáo của người Hy Lạp. Họ tự nhận mình vừa là lãnh đạo tôn giáo vừa là lãnh đạo chính trị. Họ đại diện cho chủ nghĩa Tin Lành bội đạo của những hội thánh sa ngã, là những hội thánh đang cùng với chính phủ Hoa Kỳ dựng nên hình tượng của con thú và đang chiến đấu chống lại tôn giáo của phe toàn cầu chủ nghĩa gồm chủ nghĩa "woke" và Mẹ Trái Đất. Những sùng bội đạo thặng thế trong cuộc đối đầu với các yếu tố tôn giáo và chính trị của chủ nghĩa toàn cầu, và đồng thời sùng Tin Lành chân chính đang được tinh luyện bằng việc loại bỏ những tàn dư cuối cùng của các trình nữ đại, để trước đó được giương cao như một tiêu kỳ tại "trận động đất lớn" của luật ngày Chủ nhật sắp đến.

Phần lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên liên hệ đến những ngày sau rốt, cũng là Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ và là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, được Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa mở ấn tại Caesarea Philippi, tức là Panium. Ấn ấy được mở ra giữa cuộc chiến giữa những con thú vô thần từ hồ không đáy và chiếc sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa, chiếc sừng đã bắt đầu khuấy động con thú ấy vào năm 2015, và cũng chống lại chiếc sừng chân chính của Tin Lành hiện đang được phục sinh như một đạo quân hùng mạnh.

Lẽ thật mà Phi-e-rơ đã xưng nhận biểu thị cột mốc ngày 11 tháng 9 năm 2001, và cũng là lẽ thật rằng Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời hằng sống. Lẽ thật về ý nghĩa của việc Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời là một lẽ thật thử thách, chắc chắn như câu hỏi liệu Chúa Giê-su có phải là Đấng Mê-si hay không trong những ngày của Phi-e-rơ. Lời tuyên xưng rằng Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời bao hàm tất cả những gì đã được mạc khải về Con là ai. Điều đó không chỉ cho thấy Ngài là Con của Đức Chúa Trời, mà còn rằng Ngài cũng là Con Người. Đó là lẽ thật về sự nhập thể của thần tính vào nhân tính, là chính công việc được hoàn thành trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Lẽ thật về "sự nhập thể" là lẽ thật ở phần cuối đã được tiêu biểu bởi lẽ thật về "Ngày Sa-bát" ở buổi ban đầu.

Ngày 22 tháng 10 năm 1844 đánh dấu sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba. Khi một thiên sứ đến, một lẽ thật đặc biệt, phù hợp với thời kỳ mà lẽ thật ấy được mở ấn, được Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ra; và lẽ thật ấy thử thách thế hệ trong đó nó được bày tỏ. Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, những lẽ thật liên hệ đến công việc của Đấng Christ—Đấng bỗng nhiên đến đền thờ mà Ngài đã dựng nên trong bốn mươi sáu năm, từ 1798 đến 1844—đã được bày tỏ. Công việc xét đoán của Đấng Christ, luật pháp của Đức Chúa Trời, chức vụ Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của Ngài, vấn đề về dấu của con thú và sự niêm ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn đều đã được mở ra. Bà White được cho thấy rằng, trong các lẽ thật ấy, có một lẽ thật được Đấng Alpha và Ômêga chỉ ra dưới một ánh sáng đặc biệt.

"Tôi kinh ngạc khi thấy điều răn thứ tư ở chính giữa mười điều răn, với một quầng sáng dịu nhẹ bao quanh nó. Thiên sứ nói: 'Đó là điều duy nhất trong mười điều răn chỉ rõ Đức Chúa Trời hằng sống, Đấng đã tạo dựng trời và đất cùng mọi vật ở trong đó. Khi các nền móng của đất được đặt, thì nền móng của ngày Sa-bát cũng được đặt.'" Testimonies, tập 1, 75.

Thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn đã đến, nhưng đã bị trì hoãn bởi sự phản loạn năm 1863. Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, tiến trình đóng ấn bắt đầu khi Đấng Christ, được mô tả như thiên sứ quyền năng của Khải Huyền chương mười tám, giáng xuống với một quyển sách giấu

kín trong tay Ngài mà dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt được truyền phải ăn. Đấng Alpha và Omega luôn minh họa sự kết thúc bằng khởi đầu, nên trong những ngày sau rốt có một lễ thật khác được soi sáng cách đặc biệt, và nó liên hệ trực tiếp với lễ thật về ngày Sa-bát, lễ thật đã được nhấn mạnh vào lần đầu tiên Đấng Christ tìm cách đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Đã đến lúc Đa-ni-ên đứng trong phần của mình. Đã đến lúc ánh sáng được ban cho ông lan tỏa ra thế giới như chưa từng có. Nếu những người vì họ Chúa đã làm biết bao điều bước đi trong ánh sáng, thì sự hiểu biết của họ về Đấng Christ và các lời tiên tri liên quan đến Ngài sẽ được gia tăng rất nhiều khi họ tiến gần đến đoạn kết của lịch sử trái đất này.

“Những ai thông công với Đức Chúa Trời bước đi trong ánh sáng của Mặt Trời Công Chính. Họ không làm ô danh Đấng Cứu Chuộc mình bằng cách làm bại hoại đường lối mình trước mặt Đức Chúa Trời. Ánh sáng thiên thượng chiếu rọi trên họ. Trong mắt Đức Chúa Trời, họ có giá trị vô hạn, vì họ hiệp một với Đấng Christ. Đối với họ, lời của Đức Chúa Trời có vẻ đẹp và sự duyên dáng vượt trội. Họ thấy tầm quan trọng của lời ấy. Lễ thật được mở bày cho họ. Tín lý về sự nhập thể được phủ một hào quang dịu nhẹ. Họ thấy rằng Kinh Thánh là chìa khóa mở ra mọi điều mâu nhiệm và giải quyết mọi khó khăn. Những ai đã không sẵn lòng tiếp nhận ánh sáng và bước đi trong ánh sáng sẽ không thể hiểu được mâu nhiệm của sự tin kính, nhưng những người không ngần ngại vác thập tự giá và theo Chúa Jêsus sẽ thấy ánh sáng trong ánh sáng của Đức Chúa Trời.” Manuscript Releases, số 21, 406, 407.

Giáo lý về sự Nhập Thể là chân lý rằng thần tính kết hợp với nhân tính thì không phạm tội, và dấu hiệu của những người đã đạt đến kinh nghiệm ấy trong những ngày sau rốt là ngày Sa-bát.

Hơn nữa, Ta cũng ban cho họ các ngày Sa-bát của Ta, để làm dấu giữa Ta và họ, để họ biết rằng Ta là Đức Chúa Trời, Đấng thánh hóa họ. Ê-xê-chi-ên 20:12.

Một trăm bốn mươi bốn nghìn người được đóng ấn đến muôn đời, và tiến trình đóng ấn xác định một khoảng thời gian ngắn ở phần cuối của tiến trình ấy, ngay trước luật ngày Chủ nhật, khi dấu ấn được đóng. Trong khoảng thời gian ngắn đó, thần tính kết hợp với nhân tính một cách vĩnh viễn.

Hỡi anh em, trong công cuộc chuẩn bị trọng đại, anh em đang làm gì? Những ai đang hòa mình với thể gian thì nhận lấy khuôn mẫu của thể gian và chuẩn bị cho dấu của con thú. Còn những người không tin cậy nơi bản thân, hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời và thanh tẩy linh hồn bằng cách vâng theo lễ thật, thì đang nhận lấy khuôn mẫu thiên thượng và chuẩn bị cho ấn của Đức Chúa Trời trên trán họ. Khi sắc lệnh được ban ra và ấn được đóng, tính cách của họ sẽ vẫn thanh khiết, không tì vết đến đời đời.

Bây giờ là lúc để chuẩn bị. Dấu ấn của Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ được đặt trên trán của người nam hay người nữ ô uế. Nó sẽ không bao giờ được đặt trên trán của người nam hay người nữ đầy tham vọng, yêu mến thể gian. Nó sẽ không bao giờ được đặt trên trán của những người nam hay nữ có lối dối trá hoặc lòng dạ gian xảo. Tất cả những ai nhận được dấu ấn ấy phải không tì vết trước mặt Đức Chúa Trời—những người đủ tư cách cho thiên đàng. Hãy tiến lên, hỡi anh chị em của tôi. Lúc này tôi chỉ có thể viết ngắn gọn về những điểm này, chỉ để kêu gọi anh chị em chú ý đến sự cần thiết của việc chuẩn bị. Hãy tự mình tra xem Kinh Thánh, để

anh chị em có thể hiểu được sự trang nghiêm đáng kính sợ của giờ phút hiện tại. Lời chứng, tập 5, 216.

Đoạn trước có thể gợi ý rằng dấu ấn được đóng vào lúc Đạo luật Chủ nhật, nhưng không phải như vậy. Chị White khẳng định rõ ràng rằng Đạo luật Chủ nhật là một cơn khủng hoảng lớn, và bà cũng dạy rõ ràng tính cách được bộc lộ trong khủng hoảng, chứ không bao giờ được phát triển trong khủng hoảng. Dấu ấn được đóng vào lúc Đạo luật Chủ nhật theo một nghĩa là khi ấy nó trở nên hiển lộ, vì những người lúc đó có dấu ấn sẽ được giương lên như một cờ hiệu. Dấu ấn được đóng trong một khoảng thời gian ngắn, ngay trước khi thời kỳ ân điển đóng lại, và đối với những người giữ ngày Sa-bát, thời kỳ ân điển đóng lại khi Đạo luật Chủ nhật được ban hành. Công cuộc đóng ấn bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và khi đó không ai nhận được dấu ấn của Đức Chúa Trời, vì như được minh họa trong khoảng thời gian sau ngày 22 tháng 10 năm 1844, trước hết phải có một quá trình thử luyện.

Trong mọi phong trào cải cách, khi biểu tượng thiêng liêng giáng xuống để ban quyền năng cho sứ điệp đã được mở ấn vào thời kỳ cuối cùng, một tiến trình thử thách bắt đầu. Khi Michael giáng xuống để ban quyền năng cho Cyrus tiến hành sắc lệnh thứ nhất, người Do Thái khi ấy bị thử thách xem họ có rời bỏ nơi chốn họ đã sống suốt bảy mươi năm trước đó để trở về một thành phố đổ nát và xây dựng lại nó hay không. Khi Đức Thánh Linh giáng xuống tại phép báp-têm của Đấng Christ, người Do Thái đã được thử thách về vấn đề Đấng Mê-si. Khi thiên sứ quyền năng của Khải Huyền đoạn mười giáng xuống vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, thế hệ ấy đã bị thử thách xem họ có ăn cuốn sách nhỏ, và tất cả những gì cuốn sách nhỏ đại diện, hay không.

Một tiến trình thử nghiệm đã bắt đầu vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, tạo ra hai hạng người thờ phượng, và hạng người theo Chiên Con vào Nơi Chí Thánh là những ứng viên để thuộc về số một trăm bốn mươi bốn nghìn. Bài thử cuối cùng cho thế hệ ấy, những người đã thất bại trong tiến trình thử nghiệm, bắt đầu với sự xuất hiện của ánh sáng gia tăng về “bảy lần” trong Lê-vi Ký 26. Từ năm 1856 đến 1863, sứ điệp La-ô-đi-xê đánh dấu một giai đoạn cuối cùng trong khoảng thời gian bắt đầu với sự xuất hiện của thiên sứ thứ ba vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Khoảng thời gian ấy được thể hiện trong các câu 13 đến 15 của Đa-ni-ên chương 11.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

'Ban đầu có Ngôi Lời, và Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. Chính Ngài ở với Đức Chúa Trời từ ban đầu. Muôn vật đã nhờ Ngài mà được tạo nên; không có Ngài thì chẳng có một vật nào đã được tạo nên. Trong Ngài có sự sống; và sự sống ấy là ánh sáng của loài người. Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối; và bóng tối không thắng được ánh sáng ấy.' 'Và Ngôi Lời đã trở nên xác thịt và ở giữa chúng ta, (và chúng ta đã chiêm ngưỡng vinh quang của Ngài, vinh quang như của Con Một từ nơi Cha,) đầy ân điển và lễ thật' (Giăng 1:1-5, 14).

Chương này trình bày rõ bản chất và tầm quan trọng của công việc của Đấng Christ. Là người am hiểu đề tài của mình, Giăng quy mọi quyền năng cho Đấng Christ và nói về sự vĩ đại và uy nghi của Ngài. Ông chiếu tỏa những tia sáng thần linh của chân lý quý báu, như ánh sáng từ mặt trời. Ông trình bày Đấng Christ như Đấng Trung Gian duy nhất giữa Đức Chúa Trời và

nhân loại.

Giáo lý về sự nhập thể của Đấng Christ trong xác thịt loài người là một mâu thuẫn, “tức là mâu thuẫn đã được giấu từ các thời đại và các thế hệ” (Cô-lô-se 1:26). Đó là mâu thuẫn lớn lao và sâu nhiệm của sự tin kính. “Ngôi Lời đã trở nên xác thịt và ở giữa chúng ta” (Giăng 1:14). Đấng Christ đã mặc lấy bản tính loài người, một bản tính thấp hơn bản tính thiên thượng của Ngài. Không có điều gì bày tỏ sự hạ mình kỳ diệu của Đức Chúa Trời bằng điều này. Ngài “đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài” (Giăng 3:16). Giảng trình bày đề tài kỳ diệu này với sự đơn giản đến mức mọi người đều có thể nắm bắt những ý tưởng được nêu ra và được soi sáng.

Đấng Christ không hề chi giả bộ nhận lấy bản tính loài người; Ngài thật sự đã nhận lấy nó. Ngài thật sự có bản tính loài người. 'Vì con cái cùng dự phần về thịt và huyết, thì chính Ngài cũng vậy, đã dự phần vào những điều ấy' (Hê-bơ-rơ 2:14). Ngài là con của Ma-ri; theo huyết thống loài người, Ngài thuộc dòng dõi Đa-vít. Ngài được tuyên bố là một người, tức là Người, Đấng Christ Jê-sus. 'Người này,' Phao-lô viết, 'được kể là xứng đáng vinh hiển hơn Môi-se, vì người xây cất nhà thì có danh dự hơn cái nhà' (Hê-bơ-rơ 3:3).

Nhưng trong khi Lời của Đức Chúa Trời nói về nhân tính của Đấng Christ khi Ngài ở trên đất này, thì Lời ấy cũng khẳng định dứt khoát về sự tiên hữu của Ngài. Ngôi Lời đã hiện hữu như một hữu thể thần linh, chính là Con đời đời của Đức Chúa Trời, trong sự hiệp nhất và nên một với Cha Ngài. Từ muôn đời, Ngài là Đấng Trung Bảo của giao ước, Đấng mà trong Ngài mọi dân tộc trên đất, cả người Do Thái lẫn dân ngoại, nếu họ tiếp nhận Ngài, đều sẽ được ban phước. “Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời” (Giăng 1:1). Trước khi loài người hay các thiên sứ được dựng nên, Ngôi Lời đã ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngài là Đức Chúa Trời.

Thế gian được Ngài dựng nên, ‘và chẳng có vật chi đã được dựng nên mà không bởi Ngài’ (Giăng 1:3). Nếu Đấng Christ đã dựng nên muôn vật, thì Ngài đã hiện hữu trước muôn vật. Những lời đã phán liên quan đến điều này dứt khoát đến nỗi không ai cần phải còn nghi ngờ. Đấng Christ là Đức Chúa Trời về bản chất, và theo nghĩa cao nhất. Ngài ở cùng Đức Chúa Trời từ trước vô cùng, là Đức Chúa Trời trên hết thảy, được chúc tụng đời đời.

Chúa Giê-su Christ, Con Đức Chúa Trời mang thần tính, đã hiện hữu từ đời đời, là một ngôi vị riêng biệt, nhưng một với Cha. Ngài là vinh quang trở vượt của thiên đàng. Ngài là Đấng Chỉ huy các trí tuệ thiên thượng, và Ngài nhận sự tôn kính thờ phượng của các thiên sứ như quyền thuộc về Ngài. Điều đó không phải là cướp đoạt của Đức Chúa Trời. 'Chúa đã có ta từ ban đầu đường lối của Ngài,' Ngài phán, 'trước các công việc thuở xưa của Ngài. Ta đã được lập nên từ đời đời, từ ban đầu, trước khi đất được tạo dựng. Khi chưa có vực sâu nào, ta đã được sinh ra; khi chưa có các suối chan chứa nước. Trước khi các núi được đặt vững, trước các đồi, ta đã được sinh ra: khi bấy giờ Ngài còn chưa làm nên đất, cũng chưa làm nên đồng ruộng, cũng chưa làm nên phần cao nhất của bụi đất thế gian. Khi Ngài dựng nên các tầng trời, ta có mặt ở đó; khi Ngài vạch một vòng tròn trên mặt vực sâu' (Châm Ngôn 8:22-27).

“Có ánh sáng và vinh quang trong lẽ thật rằng Đấng Christ đã là một với Cha trước khi nên móng của thế gian được đặt. Đây là ánh sáng chiếu rọi vào chôn tối tăm, khiến chôn ấy rực rỡ

với vinh quang thiêng liêng ban đầu. Chân lý này, tự thân vô cùng nhiệm mầu, giải thích những chân lý nhiệm mầu khác mà ngoài ra thì không thể giải thích được, trong khi chính nó được bao bọc trong ánh sáng không thể đến gần và không thể hiểu thấu.” Selected Messages, quyển 1, 246-248.